

MỘT SỐ NÉT CHÍNH VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ TÀI CHÍNH HOÀNG HUY

Ngày 15/09/2016, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (SGDCK Tp.HCM) đã cấp Quyết định Niêm yết số 374/QĐ-SGDHCM cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư dịch vụ Tài chính Hoàng Huy niêm yết trên SGDCK Tp.HCM. Theo dự kiến ngày 05/10/2016, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư dịch vụ Tài chính Hoàng Huy sẽ chính thức giao dịch trên SGDCK Tp.HCM với mã chứng khoán là TCH với giá tham chiếu là 15.000 đồng/cổ phiếu và biên độ dao động giá trong ngày giao dịch đầu tiên là +/-20%.

Để giúp quý độc giả có thêm thông tin, SGDCK Tp.HCM xin giới thiệu một số nét chính về lịch sử thành lập, quá trình hoạt động và những kết quả kinh doanh đáng chú ý của Công ty Cổ phần Đầu tư dịch vụ Tài chính Hoàng Huy trong thời gian qua.

I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY:

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư dịch vụ Tài chính Hoàng Huy

Tên tiếng Anh: **Hoang Huy Investment Financial Services Joint Stock Company**

Tên viết tắt: **TCH**

Trụ sở chính: Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng.

Điện thoại: (84-31) 3610 021 Fax: (84-31) 3955 322

Website: www.hoanghuy.vn

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy, tiền thân là Công ty TNHH Thương mại Hoàng Huy được thành lập từ tháng 10 năm 1995, với ngành nghề kinh doanh chính là sản xuất, lắp ráp và kinh doanh xe máy, ô tô tải từ 0,5 tấn đến 25 tấn, xuất nhập khẩu xe du lịch và các xe chuyên dụng và bất động sản địa ốc.

Ngày 25/12/2007, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy chính thức được thành lập (chuyển đổi từ Công ty TNHH Thương mại Hoàng Huy) với vốn đăng ký là 1.200 tỷ đồng, đánh dấu một bước phát triển vươn mình mạnh mẽ sau hơn 12 năm hoạt động dưới hình thức công ty TNHH.

Trong lĩnh vực kinh doanh ô-tô gồm sản xuất, lắp ráp xe tải các loại và phân phối xe đầu kéo Mỹ International.

Trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, Công ty hiện đang sở hữu dự án đầu tư Trung tâm Thương mại - Dịch vụ - Nhà ở cao cấp Golden-Land Building trên tổng diện tích 2,33 hecta tại 275 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội (thông qua công ty con là Công ty Cổ phần Thương Mại Hưng Việt). Dự án đã được triển khai và hoàn thiện, bàn giao căn hộ cho khách hàng và ghi nhận doanh thu và lợi nhuận đột phá. Trong khoảng thời gian từ năm 2015 tới đầu năm 2016, Công ty đã được Thành phố Hải Phòng phê duyệt chủ trương cho việc làm đơn vị đầu tư các dự án cải tạo chung cư cũ của Thành phố và các dự án trọng tâm khác.

- Các lĩnh vực kinh doanh chính:
 - ✓ Thương mại, sản xuất – lắp ráp xe ô tô
 - ✓ Kinh doanh bất động sản

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh từ năm 2014 đến nay

Chỉ tiêu	Năm 2014 (triệu đồng)	Năm 2015 (triệu đồng)	% tăng giảm năm 2015 so với năm 2014	Giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 (triệu đồng)	Quý I năm 2016 (từ 01/04/2016 đến 30/06/2016) (triệu đồng)
Tổng giá trị tài sản	1.732.355	2.272.937	31,21	1.997.465	4.105.417
Vốn chủ sở hữu	730.325	1.609.908	120,44	1.631.696	3.900.999
Doanh thu thuần	1.140.375	1.144.740	0,38	205.175	130.416
Lợi nhuận thuần HĐKD	295.274	233.683	(20,86)	26.930	186.640
Lợi nhuận khác	(7.487)	(381)	-	126	51
Lợi nhuận trước thuế	287.787	233.302	(18,93)	27.055	186.691
Lợi nhuận sau thuế	222.793	181.580	(18,50)	21.788	182.776
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	-	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu bình quân	38,16	15,52	-	-	-

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH)

Trong năm 2015, doanh thu thuần của Công ty đạt mức 1.144,7 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2014. Trong khi đó, lợi nhuận sau thuế năm 2015 của Công ty lại giảm 18,5% so với năm 2014. Công ty thực hiện bàn giao nhà thuộc dự án Golden-Land Buiding chủ yếu vào cuối năm 2014 nên trong năm 2014 công ty ghi nhận kết quả kinh doanh đột biến. Sang năm 2015, tốc độ bán hàng và tiến độ giao nhà đã ổn định trở lại nên doanh thu từ bất động sản giảm so với năm 2014. Tuy nhiên, năm 2015 công ty cũng đã phát triển lĩnh vực phân phối xe tải đầu kéo Mỹ International tạo nên doanh thu lớn, do đó đóng góp cho tổng doanh thu của công ty tăng so với năm trước.

Trong Quý I năm 2016 (kỳ từ 1/4/2016 – 30/6/2016), doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế của Công ty lần lượt đạt là 130,4 tỷ đồng và 182,8 tỷ đồng, tương ứng hoàn thành 6,36% và 47,11% kế hoạch năm 2016. Đạt được kết quả kinh doanh đột biến này, ngoài việc duy trì các hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, một phần lớn đến từ lợi nhuận trong việc đầu tư vào công ty liên kết. Cụ thể, trong tháng 5/2016, Công ty đã thực hiện mua thành công hơn 67,4 triệu cổ phần, tương ứng 24,54% cổ phần của CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy (HHS) với tổng giá trị đầu tư là 598,2 tỷ đồng. Kết quả đầu tư này đem lại cho công ty lợi nhuận từ việc mua rẻ (lợi thế thương mại âm) lên tới 163,4 tỷ đồng.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu qua các năm được trình bày qua bảng dưới đây:

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty hợp nhất

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,36	2,35
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,14	0,72
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,58	0,29
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,37	0,41
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	0,70	0,79
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Lần	0,69	0,57
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	19,54%	15,86%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	38,16%	15,52%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	13,39%	9,07%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	25,89%	20,41%

(Nguồn: TCH)

- **Về khả năng thanh toán**

Hệ số thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh của Công ty trong hai năm 2014, 2015 luôn ở mức trên 1. Đồng thời, chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty năm sau cao hơn năm trước. Do đó, Công ty hoàn toàn có thể đảm bảo an toàn trong thanh toán nợ ngắn hạn.

- **Về cơ cấu vốn**

Hệ số nợ/Tổng tài sản của Công ty năm 2014, 2015 tương ứng là 58% và 29%. Hệ số nợ/tổng tài sản ở mức hợp lý. Đồng thời, hệ số nợ giảm dần cho thấy xu hướng giảm sử dụng đòn bẩy tài chính của Công ty trong năm 2015. Điều này cho thấy Công ty muốn giảm vốn vay, tăng khả năng tự chủ về tài chính.

- **Về khả năng hoạt động**

Vòng quay hàng tồn kho của Công ty tương đối ổn định qua các năm. Do đặc thù hoạt động trong lĩnh vực bất động sản và kinh doanh ô tô nên hàng hóa luân chuyển chậm, vòng quay hàng tồn kho của Công ty là hợp lý so với các doanh nghiệp trong ngành.

- **Về khả năng sinh lời**

Khả năng sinh lời của Công ty ở mức trung bình với hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân và hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân trong năm 2015 lần lượt là 9,07% và 15,52%.

2. Sản lượng sản phẩm/Giá trị dịch vụ qua các năm

Cơ cấu Doanh thu thuần của Công ty

Tên sản phẩm, dịch vụ	Năm 2014		Năm 2015			Giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016		Quý I năm 2016 (từ 01/04/2016 đến 30/06/2016)	
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tăng trưởng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)
Bán xe đầu kéo Mỹ và linh kiện	0	0,00	369.438	32,27	-	104.585	50,97	69.369	53,19
Bán xe tải khác, thùng xe tải, phụ tùng xe	97.851	8,58	232.823	20,34	137,94	15.461	7,54	14.572	11,17
Kinh doanh bất động sản	1.029.828	90,31	518.407	45,29	(49,66)	78.808	38,41	39.806	30,52
Cung cấp dịch vụ (gồm cho thuê văn phòng và các dịch vụ khác)	12.696	1,11	24.071	2,10	89,51	6.342	3,09	6.669	5,11
Tổng	1.140.375	100	1.144.739	100	0,38	205.198	100	130.416	100

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH)

Cơ cấu Lợi nhuận gộp của Công ty

Tên sản phẩm, dịch vụ	Năm 2014			Năm 2015				Giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016			Quý I năm 2016 (từ 01/04/2016 đến 30/06/2016)		
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)	Tăng trưởng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)
Bán xe đầu kéo Mỹ và linh kiện	-	0,00	0,00	20.318	8,24	1,77	-	414	1,23	0,20	(554)	(2,59)	(0,42)
Bán xe tải khác, thùng xe tải, phụ tùng xe	7.838	2,48	0,69	54.184	21,98	4,73	591,30	1.519	4,50	0,74	2.230	10,41	1,71
Kinh doanh bất động sản	302.051	95,68	26,49	155.823	63,20	13,61	(48,41)	28.030	82,96	13,66	14.204	66,32	10,89
Cung cấp dịch vụ (gồm cho thuê văn phòng và các dịch vụ khác)	5.815	1,84	0,51	17.773	7,20	1,55	205,50	4.436	13,13	2,16	5.536	25,85	4,24

Tên sản phẩm, dịch vụ	Năm 2014			Năm 2015				Giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016			Quý I năm 2016 (từ 01/04/2016 đến 30/06/2016)		
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)	Tăng trưởng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Tỷ lệ LNG/DTT (%)
<i>Dự phòng giảm giá hàng tồn kho</i>	-	0,00	0,00	(1.536)	(0,62)	(0,13)	-	(613)	(1,82)	(0,30)	-	0,00	0,00
Tổng	315.704	100	27,68	246.562	100	21,54	(21,41)	33.786	100	16,47	21.416	100	16,42

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH)

Xét về tổng quan, tổng doanh thu thuần của Công ty trong năm 2015 tăng nhẹ 0,38% so với năm 2014 nhưng lợi nhuận gộp của Công ty trong năm 2015 lại giảm 21,41% so với năm 2014. Nguyên nhân là do sự thay đổi trong cơ cấu doanh thu. Năm 2015, Công ty bắt đầu kinh doanh bán xe đầu kéo. Do đó, tổng doanh thu thuần năm 2015 được đóng góp đáng kể bởi mảng doanh thu bán xe đầu kéo Mỹ (369 tỷ đồng), tuy nhiên hoạt động kinh doanh này chỉ mang lại tỷ suất lợi nhuận gộp tương đối thấp 1,77%. Trong khi đó, nguồn doanh thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản (mảng hoạt động có tỷ suất lợi nhuận gộp tương đối cao 26,49% trong năm 2014, và 13,61% trong năm 2015) lại giảm khoảng 50% so với năm 2014 (giảm 512 tỷ đồng). Theo đó, tính trung bình tỷ suất lợi nhuận gộp năm 2015 giảm so với năm 2014. Đây là nguyên nhân chính làm doanh thu của Công ty trong 02 năm 2014, 2015 chỉ tăng nhẹ trong khi lợi nhuận gộp lại giảm.

Trong quý I năm 2016 (giai đoạn từ 01/04/2016 đến 30/06/2016), mảng kinh doanh bất động sản và mảng cung cấp dịch vụ vẫn là hai mảng đóng góp lớn nhất vào tổng lợi nhuận gộp của Công ty với tỷ trọng lần lượt là 66,32% và 25,85%. Đóng góp đứng thứ ba trong tổng lợi nhuận gộp của Công ty là mảng bán xe tải khác, thùng xe tải, phụ tùng xe với tỷ trọng 10,41%. Riêng đối với mảng bán xe đầu kéo Mỹ và linh kiện, mặc dù là hoạt động đóng góp doanh thu lớn nhất của Công ty, tuy nhiên Trong quý I năm 2016 (giai đoạn từ 01/04/2016 đến 30/06/2016), lợi nhuận gộp của mảng này lại là âm 554 triệu đồng. Nguyên nhân là nửa đầu kỳ từ 1/1/2016 – 30/6/2016, thị trường xe tải nói chung chững đả tăng trưởng. Công ty đã nhanh chóng nắm bắt được xu hướng thị trường và đã tăng cường khuyến mại, đẩy mạnh công tác bán hàng và tới 30/6/2016 đã cơ bản bán hết số hàng tồn kho. Khi sản phẩm được đẩy mạnh ra thị trường, người tiêu dùng đã quen sử dụng, có những phản hồi tốt và đang xuất hiện nhu cầu lớn trong tiêu thụ xe đầu kéo Mỹ International của Công ty.

3. Cơ cấu chi phí

Cơ cấu chi phí của Công ty và tỷ lệ Chi phí/Doanh thu thuần

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015			Giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016		Quý I năm 2016 (từ 01/04/2016 đến 30/06/2016)	
	Giá trị (triệu đồng)	% DTT	Giá trị (triệu đồng)	% DTT	% tăng giảm so với 2014	Giá trị (triệu đồng)	% DTT	Giá trị (triệu đồng)	%DT T
Giá vốn hàng bán	824.670	72,32	898.177	78,46	8,91	170.184	82,95	109.000	83,58
Chi phí tài chính	0	0,00	3.196	0,28	-	3.457	1,68	0	0,00
Chi phí bán hàng	12.232	1,07	2.326	0,20	(89,16)	1.664	0,81	1.274	0,98

Chi phí quản lý	10.951	0,96	15.568	1,36	42,16	5.344	2,60	4.748	3,64
Tổng cộng	847.853	74,35	919.267	80,30	8,30	180.649	88,05	115.022	88,20

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014, 2015, BCTC hợp nhất soát xét giai đoạn từ 01/01/2016 đến 31/03/2016 và BCTC hợp nhất Quý I năm 2016 từ 01/04/2016 đến 30/06/2016 của TCH)

Giá vốn hàng bán luôn chiếm phần lớn trong tổng doanh thu thuần của Công ty. Thứ hai về cơ cấu chi phí trong tổng doanh thu thuần là chi phí quản lý doanh nghiệp, thường xuyên chiếm khoảng 2% tổng doanh thu thuần. Chi phí tài chính chỉ chiếm khoảng 1% tổng doanh thu thuần của Công ty do Công ty không có chủ trương vay nợ trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Chi phí bán hàng cũng chỉ chiếm tỷ trọng rất nhỏ, chỉ chiếm khoảng 1% tổng doanh thu thuần của Công ty.

Tỷ lệ giá vốn hàng bán/Doanh thu thuần có xu hướng tăng từ năm 2014 cho tới nay, từ 72,32% năm 2014 lên tới 83,58% hiện nay. Lý do có sự tăng này là bởi trong thời gian này có sự chuyển dịch và đa dạng cơ cấu sản phẩm của công ty, từ chỉ chủ yếu hoạt động từ bất động sản năm 2014 thì 2015 đã có sự cân bằng tới từ mảng kinh doanh thương mại xe tải, xe đầu kéo Mỹ. Trong thời gian đầu sản phẩm xe đầu kéo Mỹ International ra mắt thị trường cũng như thị trường xe tải nói chung có sự chững lại ngắn hạn nên công ty cần nỗ lực trong gia tăng các chương trình khuyến mại, chiết khấu bán hàng nhằm thúc đẩy doanh số. Do vậy, tỷ lệ giá vốn hàng bán/Doanh thu thuần có xu hướng tăng. Tuy nhiên, tới nay, do kiểm soát tốt hoạt động bán hàng nên tỷ lệ này đã chững lại trong quý 1 năm 2016 và dự kiến sẽ giảm dần trong thời gian tới.

III. VỊ THẾ CỦA CÔNG TY TRONG NGÀNH VÀ TRIỂN VỌNG CỦA NGÀNH:

1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy là doanh nghiệp hoạt động có bề dày 20 năm và gặt hái được những thành công đáng kể. Những thành công này được thể hiện phần nào thông qua những con số về doanh thu và lợi nhuận hàng năm của Công ty luôn đạt mức cao.

Trong mảng thương mại và phân phối ô tô, Công ty đang là đại diện phân phối xe tải International chính hãng của Navistar tại Việt Nam. Lý do trước đây chưa có đơn vị nào là đơn vị chính hãng phân phối xe tải đầu kéo Mỹ International vì những điều kiện đáp ứng như tiềm lực tài chính, cơ sở vật chất kỹ thuật v.v. là rất cao. Cho nên khi TCH đạt được các tiêu chuẩn này, vị thế của TCH được khẳng định như một thương hiệu lớn hàng đầu trong lĩnh vực xe tải

Trong mảng kinh doanh bất động sản, dự án Golden-Land Building của Công ty nằm ngay cạnh trục đường Nguyễn Trãi đang được ví như một quần thể đô thị mới thuộc một trong những khu vực phát triển nhất của Thủ đô, với rất nhiều dự án đang được triển khai. Dự án Golden Land là dự án bất động sản đầu tiên mà Công ty đầu tư và dự án đã tạo được ấn tượng tốt với người tiêu dùng cũng như các nhà đầu tư bất động sản.

Tại Thành phố Hải Phòng, các dự án cải tạo chung cư cũ là một trong các lĩnh vực hứa hẹn nhiều tiềm năng. Việc được Thành phố ủng hộ giao cho nhiều dự án cải tạo chung cư cũ sẽ tạo vị thế cao cho Công ty trong lĩnh vực này.

2. Triển vọng phát triển của ngành

Đối với ngành công nghiệp ô tô:

Theo Chiến lược phát triển ngành công nghiệp ô tô Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 16/07/2014, mục tiêu tổng quát của ngành công nghiệp ô tô Việt Nam là xây dựng ngành công nghiệp ô tô Việt Nam trở thành ngành công nghiệp quan trọng, đáp ứng nhu cầu thị trường nội địa về các loại xe có lợi thế cạnh tranh, tham gia xuất khẩu, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các ngành công nghiệp khác và nâng cao năng lực cạnh tranh để trở thành nhà cung cấp linh kiện, phụ tùng trong chuỗi sản xuất công nghiệp ô tô thế giới.

Theo cam kết WTO, cũng như các hiệp định thương mại Việt Nam tham gia như AFTA, TPP, thuế suất nhập khẩu xe nói chung giảm trong thời gian tới sẽ khiến giá thành xe tới tay người tiêu dùng giảm theo. Công ty xác định đây là một cơ hội lớn cho những công ty chuyên kinh doanh ô tô nhập khẩu như TCH.

Thị trường ô tô trong nước hiện nay còn nhiều cơ hội và rất tiềm năng do nhu cầu về ô tô phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp cũng như nhu cầu sử dụng của người dân, đặc biệt trong bối cảnh kinh tế trong nước đang lấy lại đà tăng trưởng khá trong thời gian vừa qua.

Dân số Việt Nam ngày càng tăng với tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm là 3,5%, bên cạnh đó, kinh tế phát triển dẫn đến nhu cầu về nhà ở và văn phòng cho thuê tăng lên; các dự án đầu tư xây dựng ngày càng nhiều. Để phục vụ nhu cầu xây dựng ngày càng cao đó đòi hỏi phương tiện vận tải chuyên chở hàng hóa, nguyên vật liệu xây dựng như cát, đá, sỏi, xi măng ... phải kịp thời, với quy mô phù hợp.

Đối với ngành bất động sản:

Với tốc độ tăng trưởng dân số của Việt Nam như hiện nay cộng với sự phát triển lạc quan về kinh tế trong tương lai thì nhu cầu nhà ở sẽ tăng lên. Do đó yếu tố đầu ra của thị trường bất động sản còn tiềm năng rất lớn.

Hơn nữa, theo báo cáo về chiến lược phát triển nhà ở đến 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của Bộ Xây dựng, đến năm 2020 chúng ta cần khoảng 2,5 tỷ m² sàn nhà ở, trong khi đó hiện tại có khoảng 1,5 tỷ m² sàn, trong 10 năm tới Việt Nam cần xây dựng 1 tỷ m² sàn nhà ở nữa (mỗi năm 100 triệu m²).

Việc triển khai dự án xây dựng khu đô thị, nhà cho người thu nhập thấp và khu thương mại, văn phòng của Công ty cũng được xem là đáp ứng nhu cầu cấp thiết về nhà ở trong bối cảnh Việt Nam hiện nay, đúng với chủ trương của Đảng và Nhà nước cũng như nguyện vọng của mọi người dân.

3. So sánh tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của các công ty trong cùng ngành

So sánh kết quả kinh doanh của Công ty với một số Công ty trong ngành năm 2015

Mã CP	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Tổng tài sản (triệu đồng)	Vốn chủ sở hữu (triệu đồng)	Doanh thu thuần (triệu đồng)	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	ROA	ROE
HAX	111.162	441.719	130.485	1.820.822	28.284	8,27%	24,25%
HHS	2.330.904	2.937.879	2.761.169	3.507.998	481.178	21,98%	27,43%
HTL	80.000	442.788	207.446	1.706.686	135.338	34,44%	76,32%
SVC	249.956	2.757.662	1.061.133	9.889.942	163.276	6,05%	16,07%
TMT	308.391	1.996.113	390.298	3.365.048	186.777	11,59%	52,16%
TCH	1.200.000	2.272.937	1.609.908	1.144.740	181.580	9,07%	15,52%

(Nguồn: BCTCKT năm 2015 của các công ty công bố tại HOSE, MBS tính toán chỉ số)

So với các doanh nghiệp trong ngành, tại thời điểm 31/12/2015, TCH có mức vốn điều lệ, tổng tài sản và vốn chủ sở hữu ở mức tương đối cao, chỉ đứng sau HHS (tại thời điểm 30/06/2016, vốn điều lệ của TCH là 3.299,9 tỷ đồng, cao nhất so với các doanh nghiệp cùng ngành). Tuy nhiên, trong năm 2015, các chỉ số sinh lời của TCH ở mức khiêm tốn so với các doanh nghiệp khác trong ngành với chỉ số ROA và ROE ở mức lần lượt là 9,07% và 15,52%. Một trong các lý do các chỉ số này còn khiêm tốn là vì công ty liên tục góp bổ sung, tăng vốn trong thời gian qua nên tốc độ tăng của lợi nhuận chưa theo kịp tốc độ tăng của tài sản.

IV. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC GIAI ĐOẠN 2016-2018

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
		Kế hoạch (tỷ đồng)	+/-% so với thực hiện năm 2015	Kế hoạch (tỷ đồng)	+/-% so với kế hoạch năm 2016	Kế hoạch (tỷ đồng)	+/-% so với kế hoạch năm 2017
1	Vốn điều lệ	3.629,9	202,5%	3.629,9	-	3.629,9	-

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
		Kế hoạch (tỷ đồng)	+/-% so với thực hiện năm 2015	Kế hoạch (tỷ đồng)	+/-% so với kế hoạch năm 2016	Kế hoạch (tỷ đồng)	+/-% so với kế hoạch năm 2017
2	Doanh thu thuần	2.050,0	79,2%	2.450,0	19,5%	3.000,0	22,4%
5	Lợi nhuận sau thuế	388,0	113,7%	450,0	16,0%	562,0	24,9%
6	Vốn chủ sở hữu	4.119,6	155,9%	4.569,6	10,9%	5.131,6	12,3%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	18,9%	-	18,4%	-	18,7%	-
8	Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	9,4%	-	9,8%	-	11,0%	-
9	Cổ tức (% vốn điều lệ)	10,0%	-	12,0%	-	15,0%	-

Ghi chú: Từ năm 2016, kỳ kế toán của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ 01/04 và kết thúc vào ngày 31/03 hàng năm.

(Nguồn: TCH)

Chiến lược phát triển của Công ty trong thời gian tới là đẩy mạnh hai hoạt động mũi nhọn: lĩnh vực sản xuất, phân phối ô tô và lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản.

- ✓ Về lĩnh vực sản xuất, phân phối ô tô
 - Về sản xuất ô tô, công ty có kế hoạch phát triển các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, một trong những lĩnh vực và ngành nghề được khuyến khích đầu tư của Chính phủ. Công ty đang phối hợp với các nhà cung cấp (như hãng Navistar, Hoa Kỳ) lập dự án nâng cấp diện tích mặt bằng sản xuất, kho bãi, đầu tư mới nhà máy sản xuất - lắp ráp - phụ trợ công nghiệp ô-tô với tổng đầu tư khoảng 15 triệu USD.
 - Về thương mại phân phối ô-tô, Công ty tiếp tục tận dụng lợi thế là đơn vị phân phối xe tải thương hiệu International với hãng Navistar, Hoa Kỳ. Công ty đang trong quá trình đẩy mạnh mở rộng hệ thống phân phối, tiêu chuẩn hoá hệ thống đại lý theo chuẩn 3S (Sale - Services - Spare Parts/ Bán hàng - Dịch vụ - Linh kiện). Kế hoạch của Công ty là phát triển hệ thống phủ rộng khắp các tỉnh trong cả nước.
- ✓ Về đầu tư, kinh doanh bất động sản, Công ty đang trong quá trình chuẩn bị đầu tư giai đoạn 2 (giai đoạn hoàn thành) của dự án Golden-Land cho khối Trung tâm thương mại, dịch vụ văn phòng cao 33 tầng và các cấu phần còn lại. Dự kiến Công ty sẽ khởi công giai đoạn 2 trong nửa cuối năm 2016, hoàn thành trong năm

2018. Ngoài ra, Công ty đang tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án tiềm năng khác.

V. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY:

1. Rủi ro về kinh tế

Năm 2016 sẽ là năm khởi đầu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020. Đây cũng là năm khởi đầu một tiến trình hội nhập mới khi hàng loạt cam kết hội nhập có hiệu lực. Hiện nền kinh tế Việt Nam được đánh giá sẽ còn tiếp tục tăng trưởng cao hơn nữa và kinh tế vĩ mô được giữ ổn định.

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, nhu cầu về xây dựng nhà ở cũng ngày được tăng cao. Ở Việt Nam hiện nay, có nhiều công trình xây dựng mới hình thành, tăng cả về số lượng và quy mô. Điều này tạo ra nhiều cơ hội phát triển cho ngành kinh doanh ô tô tải các loại nhằm đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng... Do đó, nếu tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế giảm sẽ ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của ngành ô tô.

Để giảm thiểu tác động của rủi ro lạm phát đến hoạt động kinh doanh, Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy luôn tăng cường hệ thống quản trị, chú trọng công tác dự báo, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ dành cho khách hàng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế thấp nhất rủi ro về lãi suất, Công ty đã có sự chủ động và điều chỉnh kịp thời trong công tác điều hành và quản trị công ty. Hiện nay, tỷ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu của Công ty hiện đang được duy trì ở mức rất thấp do Công ty không có chủ trương vay nợ để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Sản phẩm chính của Công ty là xe đầu kéo của hãng Navistar được nhập khẩu trực tiếp từ Mỹ. Vì vậy, giống như tất cả các doanh nghiệp nhập khẩu khác, việc biến động của tỷ giá hối đoái có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Khi tỷ giá biến động theo hướng đồng nội tệ mất giá, chi phí giá vốn xe đầu kéo quy theo VND sẽ tăng, dẫn đến áp lực tăng giá bán, giảm sức cạnh tranh, ảnh hưởng phần nào đến lợi nhuận của Công ty.

Nhận thức được rủi ro tỷ giá có thể gặp phải, Công ty đã tiến hành dự báo biến động giá cả sản phẩm đầu vào, nhằm chủ động trong khâu nhập khẩu và tồn trữ vào thời điểm thích hợp, chủ động trong việc mua bán ngoại tệ vào thời điểm thích hợp phục vụ công tác mua hàng.

2. Rủi ro về luật pháp

Để kiểm soát rủi ro về mặt luật pháp, Công ty luôn cập nhật những thay đổi trong môi trường luật pháp liên quan đến hoạt động của Công ty, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp. Đồng thời, để ngăn chặn các phát sinh theo hướng tiêu cực của rủi ro, Công ty đã xây dựng một hệ thống quản trị nội bộ chuẩn mực và tuân thủ các quy định của pháp luật.

3. Rủi ro đặc thù

Tình trạng tiêu thụ của thị trường xe ô tô Việt Nam chịu ảnh hưởng rất lớn từ thay đổi chính sách thuế. Hiện nay, hoạt động nhập khẩu xe đầu kéo Mỹ của Công ty đang chịu thuế suất thuế nhập khẩu là 5%.

Mặc dù theo cam kết WTO, thuế nhập khẩu ô tô, xe đầu kéo sẽ có xu hướng giảm. Tuy nhiên, trường hợp chính sách thuế thay đổi theo hướng bảo vệ nền công nghiệp cơ khí, ô tô trong nước thì chi phí thuế tăng dẫn đến tăng giá vốn và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Các yếu tố đầu vào của Công ty bao gồm chi phí về đất (cụ thể là chi phí giải phóng mặt bằng, chi phí quyền sử dụng đất) và các nguyên vật liệu xây dựng, xây lắp. Do đó, sự biến động của các chi phí này ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Chi phí giải phóng mặt bằng và chi phí quyền sử dụng đất của Công ty sẽ bị ảnh hưởng nếu Nhà nước thay đổi khung giá đất. Đây là rủi ro khá lớn đối với các doanh nghiệp bất động sản. Sự biến động giá vật liệu xây dựng ảnh hưởng đến chi phí của Công ty.

Để đối phó với vấn đề này Công ty đã luôn tăng cường hoạt động kiểm soát, quản lý chi phí sản xuất kinh doanh, tổ chức cơ cấu bộ máy quản lý phù hợp, đưa ra các biện pháp xử lý linh hoạt và kịp thời nhằm tối thiểu hóa chi phí và giảm thiểu ảnh hưởng của yếu tố đầu vào đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

4. Rủi ro khác

Giá cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy không thể không tránh khỏi những biến động chung của thị trường chứng khoán Việt Nam và thị trường chứng khoán thế giới. Đặc biệt khi cổ phiếu đã được niêm yết, các yếu tố trên ảnh hưởng trực tiếp đến giá giao dịch cổ phiếu của Công ty.

Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như rủi ro do thiên tai, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh... Nếu xảy ra, những rủi ro đó sẽ có thể gây thiệt hại về con người, tài sản của Công ty hoặc làm cho số lượng khách hàng của Công ty bị giảm sút và các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.